

□ 62. NHÂN VỚI SỐ CÓ BA CHỮ SỐ

A – MỤC TIÊU

Giúp HS :

- Biết cách nhân với số có ba chữ số.
- Nhận biết tích riêng thứ nhất, tích riêng thứ hai, tích riêng thứ ba trong phép nhân với số có ba chữ số.

B – CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Cách dạy bài này tương tự cách dạy tiết 59 : Nhân với số có hai chữ số.

1. Tìm cách tính 164×123

Có thể bắt đầu bài học bằng cách cho cả lớp đặt tính và tính :

$$164 \times 100 ; 164 \times 20 ; 164 \times 3.$$

Sau đó đặt vấn đề tính 164×123 . Do đã làm tương tự khi nhân với số có hai chữ số nên HS có thể tính được :

$$\begin{aligned}
164 \times 123 &= 164 \times (100 + 20 + 3) \\
&= 164 \times 100 + 164 \times 20 + 164 \times 3 \\
&= 16400 + 3280 + 492 \\
&= 20172
\end{aligned}$$

2. Giới thiệu cách đặt tính và tính

GV giúp HS rút ra nhận xét : Để tính 164×123 ta phải thực hiện ba phép nhân và một phép cộng ba số, do đó ta nghĩ đến việc viết gọn các phép tính này trong một lần đặt tính.

GV cùng HS đi đến cách đặt tính và tính :

$$\begin{array}{r}
164 \\
\times 123 \\
\hline
492 \\
328 \\
164 \\
\hline
20172
\end{array}$$

GV có thể cho HS chép vào vở phép nhân này và ghi thêm :

- 492 là tích riêng thứ nhất
- 328 là tích riêng thứ hai
- 164 là tích riêng thứ ba

GV lưu ý HS : Phải viết tích riêng thứ hai lùi sang trái một cột so với tích riêng thứ nhất ; phải viết tích riêng thứ ba lùi sang trái hai cột so với tích riêng thứ nhất.

3. Thực hành

Bài 1 : Cho HS đặt tính rồi tính và chữa bài.

Bài 2 : Cho HS tính ở vở nháp, gọi HS lên bảng viết giá trị của từng biểu thức vào ô trống ở bảng do GV kẻ sẵn (như SGK). GV lưu ý HS, trường hợp 262×130 đưa về nhân với số có tận cùng là chữ số 0 (đã học).

Bài 3 : HS tự làm bài rồi chữa bài. Chẳng hạn :

Bài giải

Diện tích của mảnh vườn là :

$$125 \times 125 = 15625 \text{ (m}^2\text{)}$$

Đáp số : 15 625m².